

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HSST

Ngày 31/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phùng Thị Ương.
- *Hội thẩm nhân dân:* - Ông Đỗ Minh Trọng - Chánh thanh tra Sở lao động thương binh và xã hội.
- Bà Vương Ánh Ngân - Giám đốc nhà thiếu nhi Kim Đồng.
- *Thư ký Toà án:* Bà Hoàng Thị Hoài Anh - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.
- *Kiểm sát viên tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Văn Huynh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 18/5/2017 đối với bị cáo:

Vương Thị M – Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1959;
Tại: Xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng.
Nơi ĐKKHTT: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.
Chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Mù chữ.
Con ông: Vương Văn P (Vương Thà P) - Sinh năm 1913
Nghề nghiệp: Trồng trọt;
Con bà: Hầu Thị V; Sinh năm: 1920

Nghề nghiệp: Trồng trọt;

Đều trú tại: L3, xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Anh chị em ruột: Có 04 anh em (bị cáo là con thứ ba trong gia đình)

Chồng: Hoàng Văn D - Sinh năm 1960; (Chết ngày 13/9/2016)

Có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng từ ngày 14/9/2016 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Hoàng Văn D - Sinh năm 1960 (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

- Ông Hoàng Văn L - Sinh năm: 1938 (Là bố đẻ của người bị hại).

Trú tại: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Bà Hầu Thị M1 - Sinh năm: 1940 (Là mẹ đẻ của người bị hại).

Trú tại: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Ông Hoàng Văn L, bà Hầu Thị M1 đều ủy quyền cho ông Hoàng Văn T thay mặt tham gia tố tụng tại phiên tòa. (Theo giấy ủy quyền ngày 03/7/2017) có xác nhận của chính quyền địa phương.

- Ông Hoàng Văn T - Sinh năm: 1987 (Là con đẻ của người bị hại).

Trú tại: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

- Ông Hoàng Văn Th – Sinh năm 1996 (Là con đẻ của người bị hại).

Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa

- Bà Hoàng Thị P1 (Hoàng Thị N) – Sinh năm 1991 (con đẻ của người bị hại).

Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa

- Bà Hoàng Thị S – Sinh năm 1984 (con đẻ của người bị hại)

Địa chỉ: Xóm Ph, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa

- Bà Hoàng Thị C (Hoàng Thị C1) - Sinh năm 1993 (Là con đẻ của người bị hại).

Địa chỉ: Xóm K, xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa

- Bà Hoàng Thị Đ – Sinh năm 1981 (Là con đẻ của người bị hại)

Địa chỉ: Xóm P, xã M, huyện Th, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa

*** Người làm chứng:**

- Bà Vương Thị S1 – Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

- Ông Hoàng Văn Q - Sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

- Ông Hầu Văn G - Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người phiên dịch:**

Ông Dương Văn K - Cán bộ đài phát thanh truyền hình tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vương Thị M bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 13/9/2016 Cơ quan Cảnh sát, Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng nhận được tin báo về việc ông Hoàng Văn D - Sinh năm 1960 (trú tại Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng) bị chết tại lán làm nương của gia đình. Sau khi nhận được tin báo,

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã phối hợp cùng với các Cơ quan chức năng, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi. Qua điều tra đã xác định Vương Thị M – Sinh ngày 23/8/1959 là đối tượng thực hiện hành vi đầu độc giết chết ông Hoàng Văn D. Ngày 14/9/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành bắt khẩn cấp Vương Thị M để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Vương Thị M đã khai nhận: Khoảng 04^h00 ngày 13/9/2016 Vương Thị M đi từ nhà đến lán của gia đình để lấy rau bí đi bán. Sau khi lấy rau xong, M đi bộ mang rau bí đến nhà ông Vương Văn X (ở xóm L4, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng) rồi gọi điện thoại cho con trai là Hoàng Văn Th đưa đi chợ. Sau đó Th cùng vợ là Hầu Thị Ph đi bộ từ nhà đến nhà ông X, Th lấy xe máy (xe máy gửi ở nhà ông X từ trước) chở mẹ và vợ đi chợ H1 (tại thị trấn huyện T) để bán rau. Sau khi bán rau xong, Th cùng M đưa Ph đi bệnh viện Đa khoa huyện T để khám thai. Sau khi khám thai xong, Th chở mẹ và vợ về đến nhà ông X cất xe. Sau đó, ba người đi bộ về nhà. Khi đến đoạn đường rẽ về nhà, vợ chồng Th đi về hướng nhà chính, sau đó vào nhà bố vợ Th là ông Vương Văn V1 ở cùng xóm. Còn bà M đi bộ rẽ lên lán của gia đình.

Khi đến, M thấy chồng là Hoàng Văn D đang ở trong lán, M hỏi chồng là đã nấu cơm chưa. Ông D trả lời là chưa, mặc dù ông D đã nấu chín nồi cơm ngô và vằn ở cạnh bếp. M hỏi ông D đưa tiền để M đi ăn mừng đám cưới của Dương Thị S3 (trú tại xóm L4, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng) thì ông D không cho. Ông D nói “Mày đi chợ kiếm tiền rồi còn về hỏi tiền à?...tý nữa tao cho mày biết”. M cảm thấy bức tức, nhưng không nói gì và lấy quần áo đi giặt ở vũng nước gần lán, trong lúc giặt quần áo, M nảy sinh ý định đầu độc để giết chồng. Khi giặt xong, M đi lấy lọ thuốc sâu (được cất ở hộc đá gần lán) rồi đi vào bếp, xới một bát cơm ngô để phần M ăn và đổ lọ thuốc sâu vào phần còn lại trong nồi cơm ngô. M vớt vỏ lọ thuốc vào bếp đang cháy, sau đó M đem bát cơm ra trước cửa lán ngồi ăn. Khi đang ăn, M thấy ông D cũng dậy xới cơm trong nồi, đem ra bàn trong lán ngồi ăn. Trong khi ngồi ăn cơm ông D vừa ăn vừa tiếp tục dùng những lời lẽ thô tục chửi và đe dọa giết M, nhưng M không nói gì. Sau khi ăn cơm xong, M đem bát đi vào lán để cất. Lúc này ông D đã ăn xong và đi theo sau M, dùng tay tóm tóc của M lôi vào giữa lán, vừa lôi vừa đánh M. Tuy nhiên, ông D có dấu hiệu đã bị ngấm thuốc độc nên đi loạng choạng rồi bỏ tay ra khỏi người M và ngồi xuống ở giữa lán. Sau khi thoát ra, M đi lấy dao cài trên vách cạnh cửa ra vào của lán, rồi đi ra phía sau ông D đang ngồi, chém hai phát liên tiếp vào vùng thắt bên phải đầu của ông D, làm ông D ngã ra đất. Chém xong, M ra cất dao vào vị trí cũ, rồi đi bộ về nhà chính của gia đình bỏ mặc ông D nằm tại đó. Khi về đến nhà chính được một lúc, M được ông Hầu Văn G ở cùng xóm nhờ đi thu ngô đến chiều tối.

Khoảng 14^h00 cùng ngày, Vương Thị S1 (là con dâu của M) từ nhà đi làm cỏ rẫy, cách lán ông D ở khoảng 40m. Đến khoảng 17^h00 cùng ngày, S1 lên lán để lấy tiền với ông D mang đi trả tiền lãi ngân hàng. Khi đến lán, S1 gọi ông D nhưng không thấy trả lời, S1 bước vào trong lán thì thấy ông D nằm nghiêng người ở trong lán, chân hướng về phía cửa, mặt hướng về phía bếp. S1 sờ vào cổ chân ông D, thấy lạnh nên S1 hốt hoảng đi ra trước cửa lán gọi điện cho mẹ chồng và chồng biết việc phát hiện ông D chết ở trong lán. Một lúc sau, mọi người trong gia đình đến lán và gọi điện báo sự việc trên cho ban công an xã biết.

Ngày 15/9/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC45) Công an tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định trưng cầu Viện pháp y Quốc gia giám định phủ tạng của Hoàng Văn D và thức ăn trong dạ dày con chó bị chết tại hiện trường vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 299/241/279-280-281/16/HP của Viện pháp y Quốc gia - Bộ y tế ngày 10/10/2016 kết luận: “Trong mẫu phủ tạng của nạn nhân Hoàng Văn D, sinh năm 1960 và trong mẫu phủ tạng chó do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng gửi tới giám định ngày 16/9/2016 có tìm thấy thuốc trừ sâu TERBUFOS”.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 05/GDPY ngày 25/10/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Nạn nhân Hoàng Văn D, sinh năm 1960 (tại Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng) chết do trúng độc thuốc trừ sâu TERBUFOS”.

Tại cơ quan điều tra Vương Thị M đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của Vương Thị M đã bị cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố theo Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 14/KSĐT-TA ngày 18/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Vương Thị M về tội "giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 93 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Vương Thị M cho rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội giết người là không đúng, bị cáo không được giết ông Hoàng Văn D, tình cảm vợ chồng giữa bị cáo và ông Hoàng Văn D chung sống hòa thuận hạnh phúc, không có mâu thuẫn. Buổi chiều ngày 13/9/2016 bị cáo đi thu ngô giúp gia đình ông Hầu Văn G (người cùng xóm) đến chiều tối cùng ngày

thì bị cáo nhận được điện thoại của con dâu là Vương Thị S1 báo tin ông Hoàng Văn D đã chết. Còn nguyên nhân gì dẫn đến việc ông D bị chết, thì bị cáo không rõ. Từ thời gian trước đến khi ông D bị chết, gia đình bị cáo không có mâu thuẫn với ai.

Tại cơ quan điều tra, ông Hoàng Văn L và bà Hầu Thị M1 (là bố mẹ đẻ của bị hại) đều trình bày: "...Tôi biết con của tôi là Hoàng Văn D chết ngày 13/9/2016 tại lán ở Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Nguyên nhân vì sao bị chết tôi không rõ, tôi không có yêu cầu gì..." Theo giấy ủy quyền ngày 03/7/2017 thì ông L, bà Hầu Thị M1 đã ủy quyền cho ông Hoàng Văn T thay mặt ông bà tham gia tố tụng tại tòa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Hoàng Văn T trình bày:

"...Ngày 13/9/2016 tôi ở nhà trông con. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, thì vợ của tôi tên là Vương Thị S1 có gọi điện cho tôi, nói rằng bố đẻ của tôi là Hoàng Văn D đang nằm ở trên nền đất của lán và bảo tôi đi sang xem thế nào. Tôi đã đi bộ từ nhà đến lán của bố tôi mất khoảng 30 phút, khi đi đến lán, tôi nhìn thấy bố tôi nằm ngã ngửa, đầu hơi nghiêng về bên phải, chân duỗi thẳng. Tôi đã dùng tay phải của mình nâng đầu của bố tôi lên, còn tay trái cầm vào tay của bố để lay gọi dậy, nhưng không thấy bố trả lời, cơ thể bất động, nên tôi biết bố đã chết. Sau đó tôi lấy điện thoại di động của mình gọi cho anh Hầu Văn V - (hội trưởng hội hiếu) để anh V gọi mọi người trong xóm đến đón và mang bố tôi về nhà để mai táng. Đồng thời khi đó, tôi nhìn vào tay phải thấy có máu chảy ra từ đầu của bố, nên tay phải của tôi mới dính máu. Tôi lấy tay phải của mình ra sờ nắn vào vùng gáy của bố thì thấy có máu chảy ra. Sau đó cơ quan công an đến lán của bố tôi để tìm ra nguyên nhân dẫn đến cái chết của bố. Lúc đó tôi không biết nguyên nhân vì sao bố tôi chết, gia đình tôi không có mâu thuẫn xích mích với những người xung quanh nhưng tại nội bộ gia đình tôi có xảy ra mâu thuẫn giữa bố đẻ của tôi là Hoàng Văn D và mẹ đẻ của tôi là Vương Thị M, giữa hai người hay xảy ra cãi nhau về việc bố đẻ của tôi tự động đi vay tiền ngân hàng và còn nhờ những người khác vay tiền hộ mà không có sự bàn bạc, thống nhất với mọi người trong gia đình. Cụ thể bố đã mua một khu đất để làm nương rẫy với giá 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Tuy nhiên sau khi mua được đất xong thì vẫn còn thừa tiền, tôi không biết cụ thể số tiền bao nhiêu chỉ biết khoảng 30.000.000đ - 40.000.000đ. Mẹ đẻ tôi là Vương Thị M có hỏi còn thừa bao nhiêu tiền thì bố của tôi không trả lời rõ chỉ nói chung chung lúc còn nhiều, lúc còn ít, lúc thì hết rồi, vì thế nên giữa bố mẹ đẻ của tôi thường xảy ra cãi vã nhau. Ngoài việc biết bố mẹ đẻ của tôi thường hay cãi vã nhau về vấn đề tiền nong, tôi không biết có gì mâu thuẫn nữa. Tuy nhiên tôi có nghe mọi người xung quanh nói bố đẻ của tôi có quan hệ bất chính với người con gái khác, việc này có đúng sự thật hay không tôi không rõ. Những lần bố mẹ tôi xảy ra cãi nhau thì bố tôi đã nhiều lần đánh đập mẹ và đe dọa sẽ giết mẹ. Bố tôi có nói nhiều lần rằng sẽ tự tử chết đi. Nếu mẹ tôi không

được giết, cũng có thể do bố tôi tự tử. Còn nếu mẹ được giết bố, tôi mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mẹ tôi. Bản thân tôi được các thành viên trong gia đình nhất trí ủy quyền cho tôi đứng ra giải quyết các vấn đề liên quan đến bố mẹ tôi, chúng tôi không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Người làm đại diện hợp pháp của bị hại, ông Hoàng Văn Th trình bày: “... Ngày 13/9/2016 tôi được chở mẹ tôi và vợ tôi đi chợ H1, thị trấn T bán rau bí rồi đưa vợ tôi đi khám thai. Khi về đến đoạn đường rẽ, thì mẹ tôi đi lên lán còn vợ chồng tôi đi về hướng nhà chính, đến nhà bố mẹ vợ tôi trước nên vợ chồng tôi ăn cơm và nghỉ trưa ở đó luôn. Khoảng 16 giờ tôi đi về nhà chính trước, khi đến nhà, tôi thấy có anh T và 04 người con của anh T đang ở nhà. Đến nhà được khoảng 20 phút tôi thấy anh T nghe điện thoại và biết là vợ anh T là chị Vương Thị S1 gọi điện và nói nội dung là bố tôi Hoàng Văn D đã chết nằm ở nền đất trong lán. Khi đó mẹ tôi là Vương Thị M đi bẻ ngô giúp ông G cũng về nhà và cùng anh T sang lán luôn, còn tôi ở nhà trông trẻ con. Trong quá trình chung sống, tôi thấy giữa bố và mẹ tôi hay cãi nhau về tiền nong, do bố tôi đi vay tiền với nhiều người, nhưng không nói cho mẹ biết. Bố tôi chỉ mua được một mảnh đất với giá 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) ngoài ra không mua được gì thêm về cho gia đình, nên dẫn đến việc bố mẹ tôi cãi nhau. Bản thân tôi còn nghe nói bố tôi có cặp bò, quan hệ trai gái nhưng chỉ nghe người dân nói chứ gia đình chưa bắt quả tang. Ngày 18/9/2016 khi gia đình đang chôn cất bố, tôi thấy có một người phụ nữ đã có chồng, nhưng chồng của người này đã chết (không rõ tên, ở xóm Ph, xã Đ, huyện T, Cao Bằng) đến lấy 02 cái áo và 01 đôi giày nhựa của bố tôi. Người này đã xin gia đình tôi, những đồ dùng của bố tôi, không rõ đem về làm gì. Sau đó anh trai tôi báo chị dâu là Vương Thị S1 đến nhà người này lấy lại những đồ vật trên. Còn việc bố tôi bị chết, tôi cũng không biết nguyên nhân. Gia đình tôi không mâu thuẫn với ai. Nếu mẹ tôi giết bố, thì mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mẹ tôi. Chúng tôi không đặt ra vấn đề bồi thường thiệt hại.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại, bà Hoàng Thị P1, Hoàng Thị S, Hoàng Thị C, Hoàng Thị Đ đều trình bày: “...Việc bố tôi là Hoàng Văn D bị mẹ tôi Vương Thị M đầu độc giết chết, chúng tôi không có ý kiến gì về phần bồi thường, yêu cầu HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho mẹ tôi.

Người làm chứng Vương Thị S1 khai: “...Tôi phát hiện ông D chết vào chiều ngày 13/9/2016 tại lán của gia đình (tại Xóm L, xã Đ, huyện T, Cao Bằng). Khi đó tôi đi làm cỏ rẫy và có lên lán, tôi mở cửa vào, nhìn thấy ông D nằm ngửa ở giữa lán, chân hướng ra phía cửa, đầu hướng về phía trong lán, mặt hơi nghiêng về bên phải, ông D mặc quần đùi, áo cộc tay. Tôi sờ vào chân thấy lạnh và biết ông D đã chết, nên đã gọi điện cho bà M và chồng. Do tôi quên không đóng cửa nên bốn con

chó đã vào liếm chỗ ở gần đầu ông D, tôi liền đuổi chó ra rồi khép cửa đứng ở ngoài cửa lán đợi. Một lát sau, bà M và T đến lán trước. Khi sờ vào chân ông D thấy lạnh, tôi có ngửi thấy mùi thuốc độc ở quanh người ông D, sau đó người dân trong xóm đến rồi có công an đến xem xét, giải quyết. Khi còn sống ông D có cãi nhau với bà M về việc tiền nong (khoảng hai đến ba lần), ngoài ra ông D có mâu thuẫn, xích mích gì với ai tôi không biết...”

Người làm chứng Hoàng Văn Q khai: “...Khoảng 18 giờ ngày 13/9/2016 anh Hoàng Văn T gọi điện nói “chú đang ở đâu, chú xuống lán cháu đi ông D nằm ở đất rồi, gọi không biết gì rồi”. Lúc đó tôi liền đến lán và thấy có ông Hoàng Văn T, vợ anh T tên Vương Thị S1, Vương Thị M, Hầu Thị M1, Hoàng Văn Kh ngồi vòng quanh ông D, tôi vào nhà và lấy hai tay ôm vào hai má của ông D và thấy có hai vết như dao chém ở gáy”. Tôi được biết trước đây ông D và vợ là Vương Thị M thỉnh thoảng có xảy ra cãi nhau và trước đây ông D có vay tiền của Ngân hàng chính sách đến hiện tại còn 62.000.000đ (sáu mươi hai triệu đồng), vay của Ngân hàng nông nghiệp đến hiện tại còn 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Ngoài ra ông D không có mâu thuẫn với ai.

Tại cơ quan điều tra, người làm chứng Hầu Văn G khai: “...Chiều ngày 13/9/2016 tôi ra rẫy của tôi để thu ngô, khi đến rẫy thấy một số bà con và chị Vương Thị M (trú tại xóm L, xã Đ, huyện T, Cao Bằng) đến hộ tôi thu ngô. Đến khoảng 17 giờ 30 phút tôi cùng bà con trong xóm và chị Vương Thị M cùng nhau vác ngô về nhà ở của tôi (tại xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng). Khi đến nhà thì chị M và bà con hàng xóm có ngồi uống nước ở nhà tôi, được một lúc chị M đi về nhà. Khi vào ăn cơm thì anh trai tôi là Hầu Văn Th có đi đến nhà Vương Thị M để gọi M về nhà tôi ăn cơm, nhưng không thấy ai ở nhà. Tôi và bà con hàng xóm ăn cơm xong, được một lúc sau tất cả bà con đi về nhà, tôi ngồi uống rượu với mấy người con trai đến nhà tôi hộ tôi thu ngô, thì có ông Hầu Văn V vào nhà tôi báo tin là Hoàng Văn D (ở xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng) đã chết. Tôi và mấy anh em liền đi đến lán của ông D, khi đến, tôi đã thấy khá đông bà con ở trước cửa lán. Tôi có nhìn vào trong, thì thấy Hoàng Văn D nằm dưới đất ở trong nhà. Tôi nghe nói ông D đã chết, được một lúc sau tôi thấy công an đến làm việc”.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng kết luận về vụ án như sau: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vương Thị M về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 93 của Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: HĐXX áp

dụng khoản 2 Điều 93, khoản 2 Điều 46 và điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo M từ 08 đến 09 năm tù.

Về phần bồi thường thiệt hại: Những người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không xem xét.

Về phần xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo Vương Thị M không có tranh luận gì.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và hoà nhập với xã hội.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại đều nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, không có ý kiến đối đáp trong phần tranh luận và không yêu cầu về phần bồi thường thiệt hại. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Mặc dù tại phiên toà bị cáo Vương Thị M không nhận tội, vẫn một mực kêu oan và cho rằng không được giết ông Hoàng Văn D là chồng của bị cáo. Nhưng trong quá trình điều tra, tại các biên bản ghi lời khai của bị cáo (Có sự tham gia của người phiên dịch, có luật sư và đại diện Viện kiểm sát) bị cáo đều khai nhận:

“... Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/9/2017 bị cáo đi sang rẫy ở ngay dưới lán của gia đình để hái rau bí. Đến 05 giờ bị cáo lấy rau lên lán, mở cửa vào lán, thì chồng của bị cáo là (ông Hoàng Văn D) vẫn đang ngủ trên giường, bị cáo nói với ông D là bị cáo lấy rau đi bán, ông D ở nhà tự đi lấy cám lợn và cỏ cho bò, thì ông D bảo “ờ”. Bị cáo lấy rau bí vào túi ni lông, rồi cho vào gùi đem đi chợ bán. Đi đến đường cái thì đi cùng xe máy với con trai là Hoàng Văn Th để đến thị trấn T bán rau. Khi đến chợ, bị cáo ngồi bán rau, còn Th đi xe máy quay về đón vợ tên là Hầu Thị Ph đến thị trấn. Sau khi bán hết rau, bị cáo đưa con dâu đi khám thai tại bệnh viện Đa khoa huyện T. Đến khoảng 11 giờ, bị cáo cùng con trai, con dâu đi xe máy về nhà. Đi đến đèo R thì gửi xe máy ở nhà ông Vương Văn X, rồi cùng nhau đi bộ về. Khi đến khu vực xóm, bị cáo một mình đi lên lán, con dâu và con trai đi về nhà chính. Lúc về đến lán là khoảng hơn 12 giờ, bị cáo thấy ông D đang nấu cơm ở trong lán, bị cáo hỏi là “nấu cơm chưa” thì ông D trả lời là “chưa nấu”, mặc dù đã nấu cơm xong và đặt nồi cạnh bếp, bị cáo hỏi ông D để xin tiền đi ăn cưới E là con

ông H3 (ở xóm L4), thì bị ông D chửi: “...tý tao cho mày biết, mày đi chợ về rồi còn hỏi tiền à”. Sau đó bị cáo lấy quần áo đi giặt, giặt xong quay về lán phơi, rồi đi ra lấy lọ thuốc diệt chuột (giấu ở hốc đá sau lán) rồi quay vào lán lấy bát xới cơm ở cạnh bếp lửa, khi đó ông D tôi đang nằm trên giường. Bị cáo xới lên 01 bát cơm phần bị cáo ăn, phần cơm còn lại trong nồi, bị cáo đổ thuốc vào và vớt vỏ lọ vào trong bếp lửa đang cháy. Bị cáo cầm bát cơm đi ra ngoài lán ăn, một lúc sau thấy ông D dậy xới cơm ăn, vừa xới cơm vừa chửi: “tý nữa tao cho mày biết”. Ăn xong, bị cáo thấy ông D đang ngồi ăn ngô có thuốc độc, nhưng bị cáo không nói gì. Bị cáo vào cất bát và đi ra trước lán, thì bị ông D túm tóc lôi vào trong lán, vừa lôi vừa chửi “tao cho mày biết”. Khi đến giữa lán thì ông D bị ngấm thuốc (như người bị say rượu, say thuốc) rồi bỏ tôi ra và ngồi xuống. Tôi quay vào bếp lấy con dao dắt ở vách lán, dùng dao (cầm bằng tay phải) đến phía sau ông D và bị cáo chém 02 phát liên tục vào phía trên gáy của ông D, rồi bị cáo bỏ đi về nhà chính...”.

Tại bút lục số (244) bị cáo khai: “...Nguyên nhân tôi giết chồng là do thời gian gần đây tôi nghe tin đồn là chồng tôi cặp bồ, nhưng tôi không biết là ai, cũng trong thời gian gần đây chồng tôi thường hay nóng giận, chửi bới tôi, có lần dọa giết tôi để cùng nhau chết. Tôi giận chồng trong mấy tháng gần đây nên nảy sinh ý định giết chồng...”

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người đại diện hợp pháp của bị hại, của những người làm chứng về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi hồi 11 giờ 30 phút ngày 14/9/2016 xác định các dấu vết, tổn thương trên cơ thể Hoàng Văn D:

“- Vùng đầu: Tại vùng cằm phải có 02 vết thương rách da bờ mép sắc gọn.

+ Vết 01 cách đường giữa cằm 4cm, cách trên vành tai phải 7cm, có kích thước (3 X 0,4)cm sâu đến xương, xung quanh có bầm tụ máu.

+ Vết 02 cách đường giữa cằm 3cm, cách giữa vành tai phải 8cm, cách dưới vết một 3,5cm, có kích thước (2,5 X 0,1)cm, vết thương sâu vào trong 0,5cm.

Hai vết thương 01 và 02 nằm song song nhau, chéo so với trục cơ thể (chéo từ giữa đỉnh cằm xuống, sang phải).

- Tại mặt trong 1/3 dưới tay phải có nhiều đám dính máu, mặt trước các đầu ngón tay phải có bám dính nhiều vết máu khô.

- Tại mặt ngoài cẳng tay trái có 03 vết rách da bờ mép sắc gọn, các vết rách da nằm ngang cánh tay:

+ Vết 01 tương ứng với khuỷu tay trái kích thước (2,8 x 0,1)cm.

+ Vết 02 cách dưới vết một 7,6cm kích thước (3,5 x 0,1)cm.

+ Vết 03 cách dưới vết hai 4,3cm kích thước (2,3 x 0,1)cm.

Xung quanh các vết thương có rôm máu, các vết thương sâu vượt thượng bì.

- Tại mặt ngoài cẳng chân phải có 07 vết cửa rách da bờ mép sắc gọn trên diện (19 x 5)cm. Vết dài nhất kích thước dài 1cm, các vết thương xiên từ trên xuống dưới, từ phải qua trái nằm song song với nhau.

- Bộ phận sinh dục bình thường, hậu môn có phân.

- Sờ nắn hệ thống xương lồng ngực và tứ chi không có dấu hiệu gãy vỡ xương".

Tại Bản kết luận giám định số 299/241/279-280-281/16/HP của Viện pháp y Quốc gia - Bộ y tế ngày 10/10/2016 kết luận: “Trong mẫu phủ tạng của nạn nhân Hoàng Văn D, sinh năm 1960 và trong mẫu phủ tạng chó do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng gửi tới giám định ngày 16/9/2016 có tìm thấy thuốc trừ sâu TERBUFOS”.

Tại biên bản kết luận giám định pháp y số 05/GĐPY ngày 25/10/2016 kết luận: “Nạn nhân Hoàng Văn D sinh năm 1960 tại xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng chết do trúng độc thuốc trừ sâu TERBUFOS”.

Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo khai rằng tình cảm vợ chồng giữa bị cáo và ông Hoàng Văn D vẫn hòa thuận hạnh phúc, lời khai này mâu thuẫn với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Các con của bị cáo, những người làm chứng đều khẳng định giữa bị cáo và ông Hoàng Văn D đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, thậm chí còn đánh nhau, ông D đã dọa giết bị cáo M và dọa tự tử, ông D không có mâu thuẫn với ai trong xóm.

Với các chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở để kết luận: hành vi của Vương Thị M đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Giết người". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của VKSND tỉnh Cao Bằng truy tố bị Vương Thị M về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Đây là vụ án giết người có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, do bị cáo Vương Thị M trực tiếp thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận

thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Về mặt chủ quan: bị cáo có suy nghĩ nông nổi và tâm lý tự ái khi cho rằng chồng chê mình già, có nghi ngờ chồng quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, cộng với vai trò tuy là người vợ, là lao động chính song vẫn bị chồng coi rẻ, không bàn bạc quyết định mọi việc trong gia đình. Nguyên nhân xảy ra vụ án, có một phần lỗi của nạn nhân Hoàng Văn D - là chồng bị cáo đã không đối xử tốt với bị cáo, toàn quyền quyết định các vấn đề trong gia đình, thường chê bai, đánh chửi, có lúc dọa giết bị cáo. Ngày 13/9/2016 khi bị cáo xin tiền đi ăn cưới, ông D không những không cho tiền bị cáo, mà còn chửi mắng, lăng mạ, đe dọa bị cáo nên bị cáo đã dùng thuốc độc cho vào nồi cơm ngô cho ông D ăn nhằm tước đoạt tính mạng của ông D. Khi thấy ông D ăn cơm có thuốc độc nhưng không chết mà còn túm tóc bị cáo, và lúc ông D đã ngất thuốc độc, bỏ bị cáo ra ngồi xuống giữa lán, thì bị cáo đã lấy dao quắm chém hai phát vào đầu ông D làm ông D tử vong. Bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm đến cùng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã tước đoạt tính mạng của người khác trái pháp luật, mặt khác hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm cho quần chúng nhân dân bất bình và căm phẫn. Chỉ vì mâu thuẫn trong gia đình mà bị cáo đã đang tâm giết chết chính người chồng của mình. Do vậy cần phải xử phạt thật nghiêm khắc phải cách ly khỏi xã hội không thời hạn nhằm đảm bảo tính răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ty nhiên xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế, văn hóa xã hội còn khó khăn. Bị cáo từ nhỏ sống với bố mẹ, không được đi học, trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Quá trình chung sống giữa vợ chồng bị cáo xảy ra mâu thuẫn, nhưng không được giải quyết kịp thời. Do bị chồng đánh đập, bị đe dọa, bị coi thường, do bị ức chế lâu ngày, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, bị cáo đã không lựa chọn biện pháp xử lý hợp tình, hợp lý, đã dẫn đến bị cáo có hành vi phạm tội. Bị cáo không có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nhưng tại phiên tòa, bị cáo quanh co, chối tội, không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46. Những người đại diện hợp pháp của người bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về phần tội danh, phần hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là hoàn toàn có căn

cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đã cân nhắc xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nước ta).

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên toà đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng là phương tiện gây án và không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 (Một) dấu vết màu nâu sẫm (đoạn gỗ khung cửa).
- 01 (Một) dấu vết màu nâu đen.
- 03 (Ba) dấu vết lông tóc.
- 01 (Một) dấu vết đất.
- 02 (Hai) dấu vết màu nâu sẫm, ở vị trí số 4.
- 03 (Ba) con dao (trong đó: 02 con dao quắm, 01 con dao mũi vòng).
- 01 (Một) âu nhựa.
- 03 (Ba) bát nhựa.
- 04 (Bốn) chai nhựa.
- 01 (Một) áo trẻ con.
- 01 (Một) mõ dao.
- Mẫu máu buồng tim Hoàng Văn D.
- 03 (Ba) ghế gỗ đã qua sử dụng.
- 01 (một) áo sơ mi dài tay đã qua sử dụng.
- 01 (Một) váy bằng vải đã qua sử dụng.
- 02 (Hai) khăn vải màu đen đã qua sử dụng.
- 01 (Một) đoạn cây tre, có 04 vị trí khoét thủng.
- 01 (Một) đoạn cây tre, một đầu vót nhọn hình tam giác.
- 02 (Hai) áo phong cộc tay đã qua sử dụng.
- 01 (Một) đôi giày nhựa đã qua sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo Vương Thị M số tài sản, đồ vật không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo gồm:

- 01 (Một) điện thoại Nokia màu đỏ đen, số IMEL1: 352830056107588, đã qua sử dụng.

- Tiền NHNN Việt Nam: 171.000đ (Một trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Ngoài ra bị cáo còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vương Thị M phạm tội giết người.

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm k khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vương Thị M 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/9/2016.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên toà đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy các tài sản, đồ vật gồm:**

- 01 (Một) dấu vết màu nâu sẫm (đoạn gỗ khung cửa).

- 01 (Một) dấu vết màu nâu đen.

- 03 (Ba) dấu vết lông tóc.

- 01 (Một) dấu vết đất.

- 02 (Hai) dấu vết màu nâu sẫm, ở vị trí số 4.

- 03 (Ba) con dao (trong đó: 02 con dao quắm, 01 con dao mũi vòng).

- 01 (Một) âu nhựa.

- 03 (Ba) bát nhựa.

- 04 (Bốn) chai nhựa.

- 01 (Một) áo trẻ con.

- 01 (Một) mõ dao.

- Mẫu máu buồng tim Hoàng Văn D.

- 03 (Ba) ghế gỗ đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay đã qua sử dụng.
- 01 (Một) váy bằng vải đã qua sử dụng.
- 02 (hai) khăn vải màu đen đã qua sử dụng.
- 01 (Một) đoạn cây tre, có 04 vị trí khoét thủng.
- 01 (Một) đoạn cây tre, một đầu vót nhọn hình tam giác.
- 02 (Hai) áo phong cộc tay đã qua sử dụng.
- 01 (Một) đôi giày nhựa đã qua sử dụng.

*** Trả lại cho bị cáo Vương Thị M các tài sản, đồ vật sau:**

- 01 (Một) điện thoại Nokia màu đỏ đen, số IMEL1: 352830056107588, đã qua sử dụng.

- Tiền NHNN Việt Nam: 171.000đ (Một trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Xác nhận toàn bộ số vật chứng trên đã được chuyển cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 40 ngày 10 tháng 5 năm 2017.

4. Về án phí:

Bị cáo Vương Thị M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Vương Thị M và những người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo và những người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Phòng PC 45 Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự;
- Trại giam CA tỉnh CB;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Ương

